

Số: **695** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **07** tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số;*

*Căn cứ Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình này. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh; Tổng Biên tập Báo Trà Vinh; Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,

thành phố và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- BLĐ VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

**Nguyễn Quỳnh Thiện**



## CHƯƠNG TRÌNH

**Xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**  
(Kèm theo Quyết định số: 695 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### I. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

#### 1. Mục tiêu chung

a) Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh đẩy nhanh việc chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Tạo cơ sở để các cơ quan, đơn vị chức năng đưa ra các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực, địa phương; đồng thời, có thêm công cụ đánh giá hiệu quả quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên phạm vi toàn tỉnh.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025: Trên 90% doanh nghiệp tham gia đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số trên Công thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp (dbi.gov.vn); tối thiểu 30% doanh nghiệp áp dụng ít nhất 01 nền tảng số phục vụ hoạt động, sản xuất kinh doanh. Hình thành mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

b) Đến năm 2030: Tối thiểu 65% doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai áp dụng (ít nhất 01) nền tảng số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### 3. Đối tượng của Chương trình

a) Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế, trong tất cả các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh với các quy mô khác nhau (siêu nhỏ, nhỏ, vừa, lớn).

b) Các cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chủ trì triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

### II. NỘI DUNG CHƯƠNG

Theo phụ lục đính kèm.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Là đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình này.

b) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực để triển khai các giải pháp, nhiệm vụ thuộc Chương trình nhằm thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát, điều tra, thống kê, tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện chuyển đổi số của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

##### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan thống kê, phân loại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phục vụ đánh giá mức độ chuyển đổi số; tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số; hướng dẫn, thẩm định hồ sơ nhận hỗ trợ từ ngân sách của doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, mua sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các đơn vị có liên quan thống nhất áp dụng Bộ chỉ số ban hành theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số để làm thước đo đánh giá hiệu quả thực hiện chuyển đổi số của các doanh nghiệp; tổ chức hội thảo, tập huấn, các hoạt động liên kết về chuyển đổi số, chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số. Đồng thời, khen thưởng, vinh danh kịp thời các doanh nghiệp điển hình về chuyển đổi số và phát triển kinh tế số.

##### **3. Sở Tài chính**

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên hàng năm để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách.

##### **4. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh**



a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư trong triển khai Chương trình này; thông tin, tuyên truyền đến các doanh nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, Công thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp; vận động doanh nghiệp trên địa bàn tích cực tham gia các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan đơn đốc doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Công thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp (dbi.gov.vn) để tự đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp hoặc đề nghị tư vấn hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

### **5. Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh**

Nghiên cứu mở các chuyên trang, chuyên mục để quảng bá, tuyên truyền về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp; Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; Công thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp; hoạt động của mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp; thông tin vinh danh các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn tỉnh trong thực hiện chuyển đổi số và phát triển kinh tế số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao trong mức độ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

**6. Ban Quản lý Khu kinh tế; các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:** Theo nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo đạt chỉ tiêu, chất lượng, tiến độ; thường xuyên kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Định kỳ, hàng năm (trước ngày 15/12) hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình này, các đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Phụ lục**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP**  
*(Kèm theo Quyết định số: 695/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2022*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>1</b>	<b>Tuyên truyền nâng cao nhận thức chuyển đổi số doanh nghiệp</b>			
1.1	Tuyên truyền về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; Công thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp,... trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài phát thanh và truyền hình, trạm truyền thanh cơ sở, công thông tin điện tử tỉnh và công thông tin điện tử thành phần, công thông tin doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, mạng xã hội,...) nhằm nâng cao nhận thức thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
1.2	Tổ chức hội nghị về nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp nhỏ và vừa về chuyển đổi số, tư vấn về chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số cho doanh nghiệp; Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp,...	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022 và những năm tiếp theo
1.3	Vinh danh, công bố rộng rãi thông tin các doanh nghiệp điển hình thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số và phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến hiệu quả chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số	Các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
<b>2</b>	<b>Tổ chức đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp</b>			
2.1	Hướng dẫn doanh nghiệp về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký tài khoản, sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp,... trên Công thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp (dbi.gov.vn) để tự đánh giá hoặc	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	đề nghị tư vấn hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhằm xác định các nền tảng số phù hợp để doanh nghiệp chuyển đổi số nhanh và hiệu quả		xã, thành phố	
2.2	Hỗ trợ tư vấn đánh giá mức độ chuyển đổi số và tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp; định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số của doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
<b>3</b>	<b>Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp và tổ chức mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp</b>			
3.1	Tổ chức khảo sát, thu thập và cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phục vụ việc tuyên truyền, vận động và thực hiện chuyển đổi số, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
3.2	Xây dựng và tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; kết nối cộng đồng doanh nghiệp với mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố và các đơn vị có liên quan	Năm 2022 và những năm tiếp theo
3.3	Xây dựng và đào tạo, phát triển đội ngũ tư vấn viên tại tỉnh, tham gia vào mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm hỗ trợ thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022 và những năm tiếp theo
<b>4</b>	<b>Hỗ trợ thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai chuyển đổi số</b>			

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, mua sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ, Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/3/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022 và những năm tiếp theo
<b>5</b>	<b>Công tác đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số</b>			
5.1	Triển khai các khóa đào tạo, tập huấn phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp về chuyển đổi số	Trường Đại học Trà Vinh, Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022 và những năm tiếp theo
5.2	Triển khai các khóa tập huấn về chuyển đổi số cho doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022 và những năm tiếp theo